**Mẫu số 05**

|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ XÂY DỰNG ------------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc -----------** |

**BÁO CÁO**

**Phục vụ kiểm kê khí nhà kính cấp quốc gia của Bộ Xây dựng năm ...**

**I. Mô tả chung**

1. Tổ chức thực hiện kiểm kê khí nhà kính

2. Phương pháp luận kiểm kê khí nhà kính

3. Số liệu hoạt động và hệ số phát thải

4. Kết quả đánh giá độ không chắc chắn

5. Kiểm soát chất lượng và đảm bảo chất lượng (QA/QC)

**II. Hoạt động kiểm kê khí nhà kính năm ...**

(Trình bày chi tiết về phương pháp luận, số liệu hoạt động, hệ số phát thải và kết quả tính toán phát thải đối với từng hoạt động trong các lĩnh vực)

1. Phát thải khí nhà kính từ các hoạt động trong quá trình sản xuất xi măng

2. Phát thải khí nhà kính từ các hoạt động trong quá trình sản xuất vôi

3. Phát thải khí nhà kính từ các hoạt động trong quá trình sản xuất thủy tinh, kính xây dựng

4. Phát thải khí nhà kính từ tiêu thụ năng lượng trong xây dựng

**III. Tổng hợp kết quả kiểm kê khí nhà kính**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nguồn phát thải** | **CO2** | **CH4** | **N2O** | **HFCs** | **Tổng** |
| **I** | **Các quá trình công nghiệp trong sản xuất vật liệu xây dựng** |  |  |  |  |  |
| 1 | Quá trình sản xuất xi măng |  |  |  |  |  |
| 2 | Quá trình sản xuất vôi |  |  |  |  |  |
| 3 | Quá trình sản xuất thủy tinh, kính xây dựng |  |  |  |  |  |
| **II** | **Tiêu thụ năng lượng trong xây dựng** |  |  |  |  |  |

Đơn vị: nghìn tấn CO2tđ

**IV. Các cải thiện được thực hiện đối với quá trình kiểm kê khí nhà kính năm ...**

Trình bày những cải thiện đã được thực hiện trong quá trình kiểm kê khí nhà kính năm ... so với các năm trước đây (về phương pháp luận, thu thập số liệu hoạt động, hệ số phát thải)

**V. Kết luận và kiến nghị**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN** |